

Số: /BC-LĐTBXH

Krông Nô, ngày 27 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Krông Nô

Thực hiện Quyết định số 5327/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện Krông Nô về việc phê duyệt Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2022 của phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Krông Nô.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 như sau:

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022.

1. Về lĩnh vực chính sách

Trong năm 2022, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện đã tham mưu UBND huyện Krông Nô giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ đối với đối tượng chính sách người có công. Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc sức khỏe, đời sống người có công với cách mạng. Tổ chức tốt các hoạt động chi trả trợ cấp hằng tháng, một lần, điều dưỡng ..., thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp Lễ, Tết, các hoạt động tri ân đối các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh, hỗ trợ làm nhà ở, sửa chữa nhà ở cho đối tượng người có công, thân nhân người có công cụ thể:

- Phối hợp UBND các xã, thị trấn thực hiện đầy đủ, đúng quy định việc lập hồ sơ đề nghị hưởng chế độ trợ cấp, hỗ trợ một lần, thường xuyên theo quy định cho các đối tượng chính sách người có công.

- Phối hợp với bưu điện huyện thực hiện chi trả đầy đủ chế độ cho 555 đối tượng người có công với cách mạng với tổng kinh phí thực hiện là: 12,8 tỷ đồng. Chi trả trợ cấp 1 lần cho 69 đối tượng với số tiền 659.329.000 đồng. Chi trợ cấp ưu đãi giáo dục cho 14 đối tượng với số tiền 845.400.000 đồng.

- Tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết nguyên đán và ngày Thương binh liệt sỹ 27/7 cho đối tượng người có công, cụ thể: quà chủ tịch nước 470 suất quà với tổng kinh phí 146.100.000 đồng, quà của UBND tỉnh 512 suất với tổng kinh phí là 279.000.000 đồng, quà của UBND huyện 200 suất với tổng kinh phí là 60.000.000, quà của UBND các xã, thị trấn 378 suất với tổng kinh phí là

99.400.000 đồng. Tặng 01 suất quà cho bà mẹ Việt Nam anh hùng nhân dịp 27/7/2022 với số tiền 5.000.000 đồng.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện đối chiếu BHYT cho người có công trong năm cho 625 đối tượng NCC với cách mạng và thân nhân của họ với số tiền: 502.875.000 đồng, BHYT cho 561 đối tượng là cựu chiến binh với số tiền: 451.380.000 đồng, BHYT cho 234 đối tượng tham gia kháng chiến với số tiền 188.276.400 đồng.

- Đưa, đón 03 đại biểu người có công tham quan tại Hà Nội và một số tỉnh Phía Bắc và đưa, đón 05 đối tượng người có công và thân nhân liệt sĩ tham gia điều dưỡng tập trung tại Đà Nẵng, 07 đại biểu tham dự gặp mặt tiêu biểu tại tỉnh Đắk Nông nhân ngày 27/7/2022.

- Tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch vận động xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa năm 2022 và quy chế hoạt động của Quỹ Đền ơn đáp nghĩa huyện Krông Nô.

- Lập 40 hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí cho người có công (trong đó 21 hồ sơ NCC với cách mạng, 19 hồ sơ cựu chiến binh); 02 hồ sơ thay đổi trợ cấp thờ cúng liệt sĩ cho 01 đối tượng, 09 hồ sơ đề nghị hưởng thờ cúng liệt sĩ.

- Tham mưu UBND huyện điều chỉnh chế độ trợ cấp cho các đối tượng theo Thông tư số 22/2022/TT-BQP ngày 02/4/2022 quy định về điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với quân nhân, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đã phục viên, xuất ngũ thôi việc cho 03 đối tượng Quân nhân xuất ngũ.

- Phối hợp với Sở Lao động TBXH tỉnh Đắk Nông xây mới nhà ở cho 01 hộ NCC với cách mạng có khó khăn về nhà ở với kinh phí là 70.000.000 đồng từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của tỉnh Đắk Nông. Phối hợp với UBND xã Đức Xuyên hỗ trợ xây mới 02 hộ NCCVCM với số tiền 20.000.000 đồng/ hộ trích từ nguồn Quỹ Đền ơn đáp nghĩa của huyện Krông Nô.

2. Về lĩnh vực bảo trợ xã hội

Trong năm 2022, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện đã triển khai có hiệu quả công tác bảo trợ xã hội, quan tâm giúp đỡ người già, hỗ trợ người tàn tật, người không nơi nương tựa; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em, cụ thể:

- Trong 11 tháng năm 2022, phối hợp với bưu điện huyện thực hiện chi trả đầy đủ chế độ trợ cấp thường xuyên cho 1.830 đối tượng bảo trợ xã hội với tổng kinh phí thực hiện là hơn 9,8 tỷ đồng. Tiếp nhận và giải quyết hơn 500 hồ sơ bảo trợ xã hội.

- Tham mưu UBND huyện tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng 150 suất quà cho đối tượng người khuyết tật có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 với số tiền là 47 triệu đồng.

- Triển khai cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu bảo trợ xã hội cho 1.719 đối tượng bảo trợ xã hội trên toàn huyện.

- Tổ chức triển khai tập huấn phần mềm An sinh xã hội cho các xã, thị trấn trên địa bàn toàn huyện.

- Tham mưu hỗ trợ đột xuất sửa chữa nhà ở cho 01 hộ gia đình ở Tân Thành với số tiền 20 triệu đồng.

- Phối hợp với các xã, thị trấn và BHXH huyện thực hiện đầy đủ công tác cấp thẻ BHYT cho các đối tượng

3. Công tác trẻ em

Tổ chức đưa đoàn tham gia Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh năm 2022.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phục vụ kế hoạch giám sát của HĐND huyện về công tác trẻ em giai đoạn 2018-2021 trên địa bàn huyện.

Tặng 93 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện với số tiền là 29,1 triệu đồng nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng 30 suất học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vượt khó học giỏi với tổng số tiền là 15 triệu đồng từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em huyện. Thăm và tặng quà cho 93 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn toàn huyện với tổng kinh phí 27,9 triệu.

Phối hợp với Huyện đoàn tổ chức thành công “Đêm hội trăng rằm năm 2022” tại địa bàn thôn Đắc Na, xã Tân Thành thu hút hơn 500 trẻ em tham gia.

Trong năm đã tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ bảo trợ trẻ em huyện hỏi thăm, an ủi, động viên 3 gia đình có con bị tai nạn thương tích dẫn đến tử vong tại các xã Nậm N’Đir, Đắc Drô và Đắc Sôr.

Tham mưu UBND huyện triển khai công tác đánh giá xã, thị trấn phù hợp với Trẻ em năm 2022.

4. Về lĩnh vực giảm nghèo

Năm 2022 theo kế hoạch giảm ít nhất 2% tỷ lệ hộ nghèo so với số hộ nghèo năm 2021. Qua điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, kết quả cụ thể như sau:

- Số hộ nghèo toàn huyện có: 851 hộ, chiếm tỷ lệ: 4,32 %, giảm 396/395 hộ, tương đương với giảm 2,02 % so với năm 2021, đạt 100% kế hoạch. Trong đó: Số hộ nghèo người đồng bào DTTS tại chỗ là: 298 hộ; giảm: 157/60 hộ đạt 261,7% kế hoạch đề ra.

- Hộ cận nghèo: Tổng số hộ cận nghèo qua rà soát là 2.450 hộ với 11.068 nhân khẩu, chiếm tỷ lệ 12,44%; tăng 281 hộ so với năm 2021.

- Trong năm 2022, NHCS xã hội huyện Nô đã giải ngân cho vay vốn phát triển sản xuất cho 135 hộ nghèo với tổng số tiền hơn 7,46 tỷ đồng, 287 hộ cận nghèo với số tiền hơn 16,4 tỷ đồng, hộ thoát nghèo 221 hộ với số tiền hơn 12,4 tỷ đồng, hộ đồng bào DTTS có hoàn cảnh khó khăn theo QĐ số 32/2007 và QĐ số 54/2012 có 04 hộ với số tiền 29 triệu đồng.

- Trong năm 2022, qua các nguồn vận động từ các tổ chức, cá nhân đã hỗ trợ xây mới 41 căn nhà tình nghĩa với tổng giá trị hơn 2 tỷ đồng.

5. Lĩnh vực Lao động - Việc làm - Dạy nghề.

Tổ chức triển khai thực hiện tốt việc hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

- **Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương:** Tổng số đối tượng đã được chi hỗ trợ: 20 người; Kinh phí đã chi trả: 83.200.000 đồng. Đạt tỷ lệ 100%.

- **Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật (mức hỗ trợ thêm 1.000.000 đồng):** Tổng số đối tượng đã được chi hỗ trợ: 2.091 người; Kinh phí đã chi trả: 2.091.000.000 đồng. Đạt tỷ lệ 100%.

- **Chính sách hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/người/ngày đối với người phải điều trị nhiễm COVID-19 (F0) và cách ly y tế (F1);** Tổng số đối tượng đã được chi hỗ trợ: 4.837 người; Kinh phí đã chi trả: 4.581.280.000 đồng. Đạt tỷ lệ 100%.

- **Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh (bao gồm hỗ trợ hộ kinh doanh theo Quyết định 2392/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh):** Tổng số Hộ kinh doanh đã được chi hỗ trợ: 07 hộ; Kinh phí đã chi hỗ trợ: 21.000.000 đồng. Đạt tỷ lệ 100%.

- **Chính sách đối với lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do):** Tổng số đối tượng đã được chi hỗ trợ: 370 người; Kinh phí đã chi hỗ trợ: 555.000.000 đồng. Đạt tỷ lệ 100%.

Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch Đào tạo nghề lĩnh vực phi nông nghiệp trình độ sơ cấp cho lao động nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Krông Nô năm 2022.

Xây dựng Kế hoạch tổ chức phiên giao dịch việc làm năm 2022 trên địa bàn huyện Krông Nô.

Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng tháng an toàn vệ sinh lao động năm 2022.

Tham mưu UBND huyện triển khai công tác tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện, đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao theo Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội được giao.

Kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu về lao động, việc làm và công tác dạy nghề theo chỉ tiêu Nghị quyết phát triển kinh tế xã hội đã đề ra.

- Số lao động có việc làm: >54.800 người (đạt chỉ tiêu kế hoạch).

- Số lao động được tạo việc làm: >2.000 người (vượt chỉ tiêu kế hoạch).

- Số lao động được vay vốn giải quyết việc làm từ ngân hàng chính sách: 495 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 41,2% (đạt chỉ tiêu kế hoạch).
- Xuất khẩu lao động năm 2022: 28/22 người (đạt 127,2% chỉ tiêu kế hoạch).
- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 390/240 người (đạt 162,2% kế hoạch).

6. Lĩnh vực người cao tuổi

Phối hợp với Hội người cao tuổi huyện thực hiện công tác người cao tuổi trên địa bàn toàn huyện. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai rà soát người cao tuổi thọ 80 tuổi, 85 tuổi, 90 tuổi, 95 tuổi và 100 tuổi trên địa bàn huyện nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2023.

Phối hợp với các phòng, ban ngành liên quan tiến hành tuyên truyền kỷ niệm Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10) và triển khai tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn huyện.

7. Lĩnh vực bình đẳng giới

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới trên địa bàn huyện Krông Nô từ năm 2015 đến nay.

Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới năm 2022.

8. Công tác cải cách hành chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và chỉ đạo các bộ phận chuyên môn tiến hành rà soát các thủ tục hành chính còn liệu lực để xây dựng quy trình ISO liên quan đến ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

Phối hợp với Đoàn Kiểm tra số 2280 của UBND huyện đi kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động phân cấp quản lý Nhà nước gắn với công tác cải cách hành chính, công tác văn thư – lưu trữ, kiểm soát thủ tục hành chính, thi đua – khen thưởng tại UBND các xã, thị trấn năm 2022.

9. Đánh giá hoạt động lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội các xã, thị trấn trong việc phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Trong năm 2022, UBND các xã, thị trấn đã phối hợp thực hiện tốt các nội dung thuộc trách nhiệm chuyên môn của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội như: Kịp thời lập hồ sơ hưởng các chế độ chính sách cho các đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo đúng đối tượng, đúng quy định của pháp luật. Phối hợp tốt với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội trong việc tổ chức các phiên giao dịch việc làm. Hướng dẫn đầy đủ cho người dân trong việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ cho người lao động bị ảnh hưởng Covid – 19. Công tác giảm nghèo năm 2022 đạt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, công tác phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ của các xã, thị trấn vẫn còn nội dung chưa tốt cụ thể như sau:

- Trong năm 2022, các xã, thị trấn thực hiện việc cắt giảm, tăng mới bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, dân tộc thiểu số chưa kịp thời.

- UBND xã Đắk Nang, Năm Nung: Không tham gia tập huấn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững do huyện tổ chức.

- UBND xã Đức Xuyên, Đắk Drô: Công tác triển khai rà soát hộ nghèo năm 2022 triển khai còn chậm. Công tác thông tin báo cáo đôi khi chưa kịp thời, còn chậm so tiến độ được giao.

II. Đánh giá chung.

1. Ưu điểm.

Nhìn chung, trên cơ sở Kế hoạch trọng tâm được UBND huyện phê duyệt, trong năm 2022, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp có nhiều đột phá, từng bước đáp ứng yêu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tỷ lệ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế được nâng cao.

- Trong lĩnh vực người có công, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã phối hợp với địa phương thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người có công. Tiếp tục giải quyết hồ sơ tồn đọng. Thực hiện tốt hoạt động tri ân các anh hùng, liệt sỹ và người có công; Xây dựng triển khai việc hỗ trợ người có công với cách mạng có khó khăn về nhà ở. UBND các xã, thị trấn làm tốt công tác thương binh, liệt sỹ, người có công.

- Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt việc trợ cấp xã hội hàng tháng và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng bảo trợ xã hội. Đời sống của các đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm.

- Trong công tác trẻ em, phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu UBND huyện chỉ đạo các địa phương bảo đảm cho mọi trẻ em được đón Tết Nguyên đán vui tươi, đầm ấm; tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em, tết thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu. Chú trọng triển khai các giải pháp phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; giảm tai nạn, thương tích ở trẻ em. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tích cực huy động nguồn lực từ cộng đồng, xã hội để trợ giúp cho trẻ em. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ được quan tâm, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế, bảo đảm an toàn, trật tự xã hội.

2. Tồn tại, hạn chế.

Bên cạnh các kết quả đạt được nêu trên, trong năm 2022, ngành Lao động – Thương binh và Xã hội vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- Việc nắm bắt thông tin đối tượng người lao động có nhu cầu giải quyết việc làm còn hạn chế.

- Chưa tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện một số cuộc kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực chuyên môn của đơn vị như: kiểm tra công tác vệ sinh an toàn lao động tại một số doanh nghiệp, tổ chức; công tác giảm nghèo của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Công tác tuyên truyền triển khai thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện chưa đạt so với kế hoạch.

3. Nguyên nhân tồn tại hạn chế.

- Đơn vị chưa sắp xếp được thời gian để tham mưu UBND huyện thực hiện việc kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực chuyên môn của đơn vị, nguyên nhân một phần do trong năm đơn vị đã tham mưu UBND huyện triển khai nhiều cuộc kiểm tra, giám sát khác nhau và tham gia thành phần đối với các đoàn kiểm tra khác do các phòng ban, đơn vị của huyện tổ chức. Dẫn đến không thể tham mưu UBND huyện thực hiện đầy đủ các cuộc kiểm tra, giám sát thuộc lĩnh vực Ngành Lao động – thương binh và Xã hội.

- Trong năm nguồn kinh phí để tổ chức các phiên giao dịch việc làm trên địa bàn huyện thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững được cấp vào thời điểm gần cuối năm. Mặt khác, việc hướng dẫn thực hiện của cơ quan cấp trên còn chậm dẫn đến việc triển khai công tác giới thiệu việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện chưa đạt hiệu quả.

- Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện chiếm trên 40% nên nhận thức còn hạn chế trong công tác tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội tự nguyện.

III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

1. Công tác lao động việc làm, dạy nghề, bảo hiểm xã hội.

- Tích cực triển khai các biện pháp tăng cường hỗ trợ chính sách cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả công tác dạy nghề, giải quyết việc làm năm 2023 cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện theo Kế hoạch được giao.

- Phối hợp với bảo hiểm xã hội huyện tham mưu UBND huyện kế hoạch và tổ chức tuyên truyền về bảo hiểm xã hội năm 2023; kiểm tra liên ngành về việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2023.

2. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến tất cả các đối tượng, trong đó chú trọng những đối tượng có nguy cơ vi phạm và người có thẩm quyền xử lý. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giúp nâng cao nhận thức của người dân đối với các quy định tại Nghị định số 221/2013/NĐ-CP quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc; và Nghị định số 94/2009/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Phối hợp với Công an, Phòng Tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện đưa các đối tượng nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc khi đủ điều kiện.

- Hướng dẫn nội dung hoạt động của Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã, thị trấn trên địa bàn huyện theo quy định.

3. Công tác Bảo trợ xã hội, trẻ em.

- Lĩnh vực bảo trợ xã hội: Kịp thời thực hiện trợ giúp cho đối tượng bảo trợ xã hội; Nâng cao hiệu quả giải quyết chế độ cho đối tượng bảo trợ xã hội, đảm bảo đúng đối tượng, kịp thời. Giải quyết dứt điểm tình trạng khiếu nại vượt cấp. Tham mưu UBND huyện giải quyết hồ sơ hưởng chế độ bảo trợ xã hội mới và cắt chế độ bảo trợ xã hội và thực hiện chế độ mai táng phí cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định. Kịp thời hỗ trợ đột xuất cho các đối tượng khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định khi bị tai nạn, thiên tai, hỏa hoạn.

- Lĩnh vực trẻ em: Triển khai các biện pháp tuyên truyền nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng đuối nước ở trẻ em. Tiếp tục thực hiện và nhân rộng phong trào “Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; gắn kết tiêu chí về thực hiện quyền trẻ em, thực hiện quy định về tiêu chuẩn, trình tự đánh giá, công nhận “xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em” gắn với đánh giá “xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em cho đội ngũ làm công tác bảo vệ trẻ em các cấp, đặc biệt là cấp xã (thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em); cộng tác viên trẻ em tổ dân phố, thôn, buôn, bon và những người thân nuôi dưỡng, chăm sóc, quản lý, người giám hộ trẻ em theo quy định.

4. Công tác chính sách người có công, xóa đói giảm nghèo.

- Thực hiện tốt, đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người có công. Tham mưu UBND huyện thực hiện kế hoạch thăm, tặng quà cho đối tượng chính sách người có công theo quy định nhân dịp tết nguyên đán Quý Mão và ngày thương binh liệt sỹ 27/7/2023.

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng chính sách người có công trên địa bàn huyện; Kiểm tra và giám sát việc chi trả lương hàng tháng cho đối tượng chính sách theo quy định.

- Tham mưu Huyện ủy Nghị quyết lãnh đạo công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu UBND huyện kế hoạch giảm nghèo năm 2023, kế hoạch thực hiện nghị quyết của Huyện ủy về công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn

2021-2025, kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch công tác giảm nghèo năm 2023, đánh giá hiệu quả việc thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn huyện và vai trò của các cấp, các ngành trong việc giúp người nghèo thoát nghèo.

5. Công tác tài chính.

- Phối hợp với bộ phận bảo trợ xã hội và chính sách người có công thực hiện kịp thời, đúng quy định về công tác chi trả trợ cấp hàng, thường xuyên, một lần, đột xuất tháng theo quy định.

- Tham mưu thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong đơn vị; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách như tiền lương, phụ cấp, công tác phí ... cho cán bộ, công chức trong đơn vị.

- Tham mưu xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2023.

- Phối hợp với các bộ phận thực hiện việc quyết toán các nguồn kinh phí chi hỗ trợ cho các loại đối tượng được hỗ trợ.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2023 của phòng Lao động – Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo phòng;
- CV phòng;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Trần Hoàng Miên